

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2020/HS-ST
Ngày 24/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Biểu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Xuân Trường và ông Lê Văn Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thủy Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Phương Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

*** Trần Mạnh T**, sinh năm 1984; nơi cư trú: Tập thể A, khu phố B, phường C, thành phố D, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trần Mạnh T1, sinh năm 1957; Con bà: Phạm Thị B, sinh năm 1956; Vợ: Lê Thị Diệp, sinh năm 1983; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tháng 6/2001, bị UBND tỉnh Hưng Yên xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng 12 tháng; Tháng 7/2004, Công an thị xã D xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 04/02/2005, bị Tòa án nhân dân thị xã Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên, (có mặt).

*** Người chứng kiến:** Anh Vũ Đức K, anh Đoàn Văn D, (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 05/6/2020 tại khu vực đường bê tông thuộc thôn E, xã G, thành phố D, tỉnh Hưng Yên, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hưng Yên bắt quả Trần Mạnh T, sinh năm 1984, HKTT: Tập thể A, khu phố B, phường C, thành phố D, tỉnh Hưng Yên đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; thu giữ: 01 gói nilon màu đen bên trong có 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột tại túi quần bò phía trước bên phải T đang mặc (được niêm phong ghi ký hiệu M1); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu vàng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 29H1- 067.37. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Mạnh T tại số nhà 73, tập thể hoa quả, khu phố B, phường C, thành phố D, tỉnh Hưng Yên, Cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Bản kết luận giám định số 186/MT-PC09 ngày 08/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận:

Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M1 có khối lượng 0,452 gam là ma túy, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra Trần Mạnh T khai nhận: Bản thân Trần Mạnh T nghiện ma túy. Khoảng 8 giờ ngày 05/6/2020, T đi xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 29H1- 067.37 đến khu vực đèn xanh, đèn đỏ thuộc xã G, thành phố Hưng, tỉnh Hưng Yên mua ma túy của một người đàn ông khoảng 50 tuổi với số tiền 150.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất vào túi quần bò phía trước bên phải đang mặc rồi đi về nhà để sử dụng. Khi đi đến khu vực đường bê tông thuộc thôn E, xã G, thành phố D, tỉnh Hưng Yên thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra bắt quả tang.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Mạnh T, quá trình điều tra T khai báo không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của người này. Do vậy chưa đủ căn cứ để xác minh xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đỏ đen BKS 29H1-067.37 do Tuấn mượn của chị Hoàng Thị Lan A, sinh năm 1981, HKTT: Tổ 22A, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Chị Lan A không biết T sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi mua và tàng trữ ma túy nên ngày 23/6/2020 Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Hưng Yên đã trả lại cho chị Hoàng Thị Lan A là chủ sở hữu chiếc xe.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Trần Mạnh T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 96/CT-VKS-P1 ngày 27/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Trần Mạnh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Mạnh T nhận tội, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo

Trần Mạnh T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Mạnh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2020; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu vàng, bên trong lắp một sim liên lạc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Mạnh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trước Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Bản Kết luận giám định số 186/MT-PC09 ngày 08/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên; phù hợp với lời khai của những người chứng kiến khi Cơ quan điều tra bắt quả tang, niêm phong đồ vật bị tạm giữ, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 05/6/2020 tại khu vực đường bê tông thuộc thôn E, xã G, thành phố D, tỉnh Hưng Yên, Trần Mạnh T đang tàng trữ trái phép 0,452 gam ma túy loại Heroine để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên bắt quả tang.

Bị cáo Trần Mạnh T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo tàng trữ 0,452 gam ma túy loại Heroine để sử dụng, nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an xã hội; là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy cũng như hậu quả và hệ lụy xấu của việc sử dụng chất ma túy để lại đối với sức khỏe, kinh tế của chính bản thân người

nghiện, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý tàng trữ ma túy để sử dụng. Do vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh, có một mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian cần thiết để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Mạnh T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Trần Mạnh T đã từng bị xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng; bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản nên là người có nhân thân xấu.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, bản thân không có tài sản gì có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy là Heroine hoàn lại sau giám định là hàng cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu vàng, bên trong lắp một sim liên lạc, xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- **Tuyên bố:** Bị cáo Trần Mạnh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- **Áp dụng:** điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- **Xử phạt:** Bị cáo Trần Mạnh T 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số 186/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên.

- Trả lại cho bị cáo Trần Mạnh T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu vàng, bên trong lắp một sim liên lạc.

(Số lượng, chủng loại, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo quyết định chuyển vật chứng số 34/QĐ-VKS-P1 ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên).

3. Về án phí: Bị cáo Trần Mạnh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TAND Tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hưng Yên;
- CQCSĐT (PC04) - CA tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Văn Biểu